ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐIỀN MÔN

QUY TRÌNH

ĐĂNG KÝ LẠI VIỆC NUÔI CON NUÔI TRONG NƯỚC
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
THEO TIÊU CHUẨN TCVN ISO 9001:2015

Mã hiệu quy trình: H57.32.54-02/TTHC-NCN

Trách nhiệm	Soạn thảo	Kiểm tra	Xem xét	Phê duyệt
Họ và tên	Lê Phi Hưng	Nguyễn Gia Linh Sơn	Nguyễn Đăng Trông	Đặng Hữu Danh
Chữ ký				
Chức vụ	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Thư ký ISO	QMR	Chủ tịch UBND

	QUY TRÌNH **ĐĂNG KÝ LẠI VIỆC NUÔI CON NUÔI TRONG NƯỚC**	Mã số: H57.32.54-02/TTHC-NCN Ban hành lần: 02 Ngày: 19/12/2023

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI			
Ngày tháng	**Trang/Phần liên quan việc sửa đổi**	**Mô tả nội dung thay đổi**	**Lần ban hành/sửa đổi**
15/9/2019	Ban hành mới		01
19/12/2023	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.	Sửa đổi theo QĐ số 2734/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 và QĐ số 2804/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh	02

PHÂN PHỐI TÀI LIỆU		
1. Chủ tịch UBND xã		3. Công chức TP-HT
2. Đại diện lãnh đạo chất lượng (QMR)		5. Trang Thông tin điện tử xã
4. Thư ký ISO		

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐIỀN MÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY TRÌNH
ĐĂNG KÝ LẠI VIỆC NUÔI CON NUÔI TRONG NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của UBND xã Điền Môn)

I. MỤC ĐÍCH

Quy định thành phần hồ sơ, lệ phí (nếu có), trình tự, cách thức và thời gian giải quyết hồ sơ hành chính trong lĩnh vực Nuôi con nuôi của xã Điền Môn theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của cá nhân, tổ chức.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nuôi con nuôi với thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của xã Điền Môn, bao gồm 01 thủ tục hành chính: **Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước**

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật Nuôi con nuôi 2010;
- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi;
- Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi;
- Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài;
- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;
- Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi;
- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam;
- Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản ý và ưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.

IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

1. UBND : Ủy ban nhân dân
2. QT : Quy trình
3. TTHC : Thủ tục hành chính
4. ISO : Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015
5. NCN : Nuôi con nuôi.

6. VP-TK : Văn phòng – Thống kê
7. HĐND : Hội đồng nhân dân
8. TP-HT : Tư pháp – Hộ tịch

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

V.1. Thông tin thủ tục hành chính:

TT	Nội dung		
1.	**Điều kiện thực hiện TTHC:** - Sổ đăng ký nuôi con nuôi và bản chính giấy tờ đăng ký nuôi con nuôi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được; - Cha, mẹ nuôi và con nuôi đều còn sống vào thời điểm yêu cầu đăng ký lại.		
2.	**Hồ sơ bao gồm:**		
	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Tờ khai đăng ký lại việc nuôi con nuôi (Trường hợp yêu cầu đăng ký lại tại Ủy ban nhân dân cấp xã không phải là nơi trước đây đã đăng ký việc nuôi con nuôi, thì Tờ khai phải có cam kết của người yêu cầu đăng ký lại về tính trung thực của việc đăng ký nuôi con nuôi trước đó và có chữ ký của ít nhất hai người làm chứng).	X	
3.	**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ		
4.	**Thời gian xử lý:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		
5.	**Cơ quan giải quyết:** UBND xã Điền Môn		
6.	**Lệ phí:** Không		

V.2. Diễn giải quy trình:

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
1	**Nộp hồ sơ :** - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Tổ chức/Công dân	Giờ hành chính	Hồ sơ theo mục V.1.2;
2	**Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ:** - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức. - Số hóa hồ sơ *(trừ trường hợp trực tuyến),* chuyển hồ sơ cho công chức TP-HT hoặc trực tiếp xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	4 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
3	**Thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả thực hiện:** - Xử lý, thẩm định hồ sơ; - Lấy ý kiến của những người liên quan; - Trình dự thảo kết quả lên lãnh đạo UBND xã.	Công chức TP-HT	28 giờ	

4	**Phê duyệt:** Ký phê duyệt kết quả TTHC.	Lãnh đạo UBND xã	4 giờ	
5	**Xác nhận hoàn thành công việc:** Tiếp nhận kết quả từ lãnh đạo	Công chức TP-HT	4 giờ	
6	**Trả kết quả cho tổ chức/công dân:** - Trả kết quả cho công dân.	Công chức TP-HT	Giờ hành chính	Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước

VI. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	H57.32.54-02/TTHC-NCN/BM01	- Tờ khai đăng ký lại việc nuôi con nuôi *(nếu người yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp)*;
2	H57.32.54-02/TTHC-NCN/BM02	- Biểu mẫu điện tử tương tác Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước *(do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu TTHC có cung cấp dịch vụ công trực tuyến và người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến)*

VII. LƯU TRỮ

PL	Tên hồ sơ/ phụ lục (PL)	Mã số	Thời gian lưu trữ	Bộ phận lưu trữ
1	Hồ sơ như phần V.1.2		Lâu dài	Công chức TP-HT

PHỤ LỤC BIỂU MẪU ÁP DỤNG TRONG QUY TRÌNH

H57.32.54-02/TTHC-NCN/BM01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ LẠI VIỆC NUÔI CON NUÔI

Kính gửi:.....

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:.....

Nơi cư trú .....

Số Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu: .....

Đề nghị đăng ký lại việc nuôi con nuôi cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên: ..... Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh .....

Giấy khai sinh/Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu: .....

.....

Nơi sinh .....

Nơi cư trú .....

Là con nuôi của:

Họ, chữ đệm, tên cha nuôi: .....

Ngày, tháng, năm sinh ..... Quốc tịch: .....

Số Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu[153]: .....

.....

Nơi cư trú .....

.....

Họ, chữ đệm, tên mẹ nuôi:.....

Ngày, tháng, năm sinh ..... Quốc tịch: .....

Số Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu[153]: .....

.....

Nơi cư trú .....

Đã đăng ký nuôi con nuôi tại:.....

.....

Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước/Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài số..... ngày ..... tháng ..... năm.....

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và đã nộp đầy đủ các giấy tờ hiện có. Tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc cam đoan của mình.

Làm tại ....., ngày .....tháng.....năm.....

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Xác nhận của người làm chứng thứ nhất

Tôi tên là.....

Số Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân[153] .....

Cư trú tại: .....

.....

Tôi xin làm chứng việc nuôi con nuôi trên là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc làm chứng của mình.

....., ngày.....tháng..... năm.....

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Xác nhận của người làm chứng thứ hai

Tôi tên là.....

Số Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân[153] .....

Cư trú tại: .....

.....

Tôi xin làm chứng việc nuôi con nuôi trên là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc làm chứng của mình.

....., ngày.....tháng..... năm.....

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

NỘI DUNG MẪU ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC ĐĂNG KÝ LẠI VIỆC NUÔI CON NUÔI TRONG NƯỚC

I. Thông tin về người yêu cầu đăng ký lại việc nuôi con nuôi

(1) Họ, chữ đệm, tên;

(2) Số Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân;

(3) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống);

II. Thông tin về người được đăng ký lại việc nuôi con nuôi

(4) Họ, chữ đệm, tên;

(5) Giới tính;

(6) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm);

(7) Số Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân:

(8) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống);

III. Thông tin về cha nuôi

(9) Họ, chữ đệm, tên;

(10) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm);

(11) Số Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân;

(12) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống).

IV. Thông tin về mẹ nuôi

(13) Họ, chữ đệm, tên;

(14) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm);

(15) Số Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân;

(16) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống).

* Trường hợp thông tin về nơi cư trú được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được hệ thống điền tự động thì không phải cung cấp thông tin này.

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm) hoàn tất việc cung cấp thông tin; người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống, thực hiện xác thực điện tử theo quy định.

* Người yêu cầu đăng ký nuôi con nuôi nhận Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước (bản chính) trực tiếp tại UBND cấp xã nơi đăng ký lại việc nuôi con nuôi.

* Bản điện tử sẽ được tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ/thiết bị số/điện thoại của cha, mẹ nuôi sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký nuôi con nuôi.